

Số: **79/2025/QĐST-HNGĐ**

Đồng Tháp, **ngày 26 tháng 8 năm 2025**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **160/2025/TLST-HNGĐ** ngày **05 tháng 8 năm 2025**, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Võ Đắc T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp L, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Thùy T1, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp L, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **18 tháng 8 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 18 tháng 8 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **anh Võ Đắc T và chị Nguyễn Thị Thùy T1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: **anh Võ Đắc T và chị Nguyễn Thị Thùy T1** thống nhất tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: 02 con chung tên là Nguyễn Đình C, sinh ngày 03/11/2001 và Võ Vũ T2, sinh ngày 20/5/2014. Hiện tại cháu Nguyễn Đình C đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Võ Vũ T2 đang sống cùng anh T. Anh Võ Đắc T và chị Nguyễn Thị Thùy T1 tự nguyện thoả thuận như sau:

Sau khi ly hôn anh Võ Đắc T được tiếp tục nuôi con tên Võ Vũ T2, sinh ngày 20/5/2014 (Nguyễn vọng cháu T2 cũng muốn sống với ba), chị Nguyễn Thị Thùy T1 không cấp dưỡng nuôi con do anh Võ Đắc T tự nguyện không yêu cầu. Anh Võ Đắc T cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị Thùy T1 trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

+ Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Võ Đắc T và chị Nguyễn Thị Thùy T1 cam kết tài sản vợ chồng tự thỏa thuận và cũng không có ý định tẩu tán tài sản.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm Hôn nhân và gia đình: Anh Võ Đắc T và chị Nguyễn Thị Thùy T1 thỏa thuận như sau: Anh Võ Đắc T chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm Hôn nhân và gia đình, chị Nguyễn Thị Thùy T1 chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm Hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, anh Võ Đắc T đồng ý tự nguyện chịu thay cho chị Nguyễn Thị Thùy T1 số tiền án phí là 75.000đ. Vậy, anh Võ Đắc T phải chịu tổng cộng là 150.000đ tiền án phí Dân sự sơ thẩm Hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001166 ngày 05/8/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh Võ Đắc T được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND KV12-ĐT;
- UBND xã Long Phú Thuận, ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Tâm